

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018; Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2022 và Nghị định 32/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT, Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra;

Căn cứ Công điện số 35/CĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ngăn chặn, giám sát và ứng phó nguy cơ dịch bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 xâm nhập vào Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-SNNMT ngày /6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc; phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh;
- Báo và phát thanh, Truyền hình Lai Châu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V1, V2;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, Kt9

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh Lở mồm long móng (LMLM) do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra; kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm, ngăn chặn nguy cơ xâm nhập, phát sinh và lây lan dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn và người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện.

- Hạn chế thấp nhất thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh gây ra; bảo vệ sản xuất chăn nuôi, an toàn thực phẩm, môi trường và sức khỏe cộng đồng; góp phần phát triển ngành chăn nuôi bền vững.

2. Yêu cầu

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, kinh phí và phương án tổ chức thực hiện để sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh đến tận cơ sở; phát hiện sớm, xử lý nhanh, triệt để ngay từ khi dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở và người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

II. NGUYÊN TẮC ỨNG PHÓ

1. Chủ động giám sát, phát hiện sớm, lấy mẫu xét nghiệm kịp thời; khoanh vùng, xử lý nhanh, triệt để ngay từ khi bệnh chưa xâm nhập hoặc mới phát sinh nhằm hạn chế thấp nhất nguy cơ lây lan dịch bệnh.

2. Phân định rõ các tình huống ứng phó gồm: (i) Chưa phát hiện vi rút Lở mồm long móng (LMLM) thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh; (ii) Phát hiện vi rút LMLM thuộc serotype SAT1 trên động vật, sản phẩm động vật hoặc mẫu giám sát nhưng chưa phát sinh ổ dịch; (iii) Phát hiện ổ dịch LMLM do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh; (iv) Dịch bệnh LMLM do vi rút thuộc serotype SAT1 có nguy cơ lây lan diện rộng hoặc phát sinh tại nhiều địa phương trong tỉnh.

3. Khi phát hiện vi rút hoặc ổ dịch Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1, phải khẩn trương tổ chức điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm xác định serotype, giải trình tự gen khi cần thiết; đồng thời áp dụng ngay các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Luật Thú y số 79/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 146/2025/QH15; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT.

4. Việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 phải căn cứ kết quả giám sát, đánh giá nguy cơ, kết quả đánh giá tương đồng kháng nguyên giữa chủng vi rút thực địa và chủng vắc xin, khả năng cung ứng vắc xin và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; ưu tiên tổ chức tiêm phòng khẩn cấp, tiêm phòng bao vây ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm trước khi xem xét triển khai tiêm phòng diện rộng.

5. Chỉ sử dụng vắc xin được cơ quan có thẩm quyền cho phép lưu hành hoặc cho phép nhập khẩu, sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

6. Việc công bố dịch, công bố hết dịch, xác định ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm, thành lập chốt kiểm dịch động vật tạm thời, tiêu hủy động vật mắc bệnh, huy động lực lượng, bố trí kinh phí và áp dụng các biện pháp chống dịch khác phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về thú y, ngân sách nhà nước, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

III. THÔNG TIN VỀ BỆNH LMLM VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Thông tin dịch bệnh LMLM

- Tình hình dịch bệnh LMLM trên thế giới và tại Việt Nam: Bệnh LMLM là bệnh truyền nhiễm xảy ra trên động vật móng guốc chẵn như trâu, bò, lợn, dê, cừu, hươu, nai. Bệnh do vi rút thuộc họ Picornaviridae, giống Aphthovirus gây ra thông qua nhiều con đường khác nhau như tiếp xúc trực tiếp giữa động vật bệnh và động vật khỏe, qua vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, phương tiện,

dụng cụ, thức ăn, nước uống, người ra vào cơ sở chăn nuôi và trong những điều kiện nhất định có thể phát tán qua không khí. Đây là bệnh xuyên biên giới và có thể gây thiệt hại lớn đối với ngành chăn nuôi.

Hiện nay, bệnh LMLM đã xuất hiện tại tất cả các châu lục trên thế giới. Vi rút gây bệnh LMLM có 7 tuýp huyết thanh (serotype) là: O, A, C, Asia1, SAT1, SAT2 và SAT3. Trong đó, serotype O lưu hành phổ biến trên phạm vi toàn cầu; serotype A gây ra một số ổ dịch tại Châu Á và Châu Phi; serotype Asia1 gây ra dịch lẻ tẻ tại Châu Á; từ năm 2004 không còn phát hiện serotype C; các serotype SAT1, SAT2, SAT3 lưu hành chủ yếu tại Châu Phi. Trong quần thể gia súc cảm nhiễm chưa có miễn dịch phù hợp, tỷ lệ mắc bệnh có thể rất cao lên đến 100%; tỷ lệ chết ở gia súc trưởng thành chỉ khoảng 1-5% nhưng nếu xảy ra trên con non tỷ lệ chết có thể trên 20%. Bệnh gây thiệt hại kinh tế rất lớn do làm giảm năng suất, giảm sản lượng sữa, chậm lớn, sảy thai, tăng tỷ lệ chết ở con non, thời gian phục hồi chậm, đồng thời làm gián đoạn lưu thông, giết mổ, thương mại động vật và sản phẩm động vật.

Tại Việt Nam, đến nay đã ghi nhận 03 serotype là O, A và Asia1. Cụ thể, serotype Asia1 xuất hiện lần đầu tiên năm 2005 và tồn tại đến năm 2008; serotype A gây ra các ổ dịch vào năm 2004 và giai đoạn 2015-2017; trong khi serotype O lưu hành phổ biến nhất tại nước ta. Kết quả giám sát cho thấy, từ năm 2020 đến nay đã phát hiện 04 chủng vi rút LMLM serotype O (bao gồm: O/MESA/PanAsia, O/MESA/Ind2001e, O/SEA/Mya-98 và O/Cathay) lưu hành tại Việt Nam, trong đó phần lớn các ổ dịch LMLM trên gia súc do vi rút chủng O/MESA/Ind2001e gây ra.

Vi rút LMLM serotype SAT1 chủ yếu lưu hành ở tiểu vùng Sahara của Châu Phi với 13 chủng (topotype) khác nhau và được ký hiệu từ SAT1/I đến SAT1/XIII. Serotype SAT1 là serotype ngoại lai đối với chương trình tiêm phòng LMLM thông thường ở khu vực châu Á. Thời gian gần đây, vi rút đã xuất hiện bên ngoài khu vực Châu Phi. Theo báo cáo của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO), vi rút LMLM serotype SAT1 đã xuất hiện tại Iraq từ tháng 3/2025, sau đó tiếp tục được báo cáo tại nhiều nước khu vực Trung Đông và Tây Á như: Bahrain, Iran, Israel, Kuwait, Lebanon, Ai Cập, Cộng hòa Síp, Thổ Nhĩ Kỳ, Azerbaijan.

Từ đầu tháng 4/2026, Trung Quốc đã thông báo lần đầu tiên phát hiện 219 trường hợp bò nhiễm vi rút LMLM serotype SAT1 topotype I tại 02 tỉnh Cam Túc và Tân Cương. Với đặc điểm địa lý và tình hình trao đổi thương mại giữa hai nước, nếu không có giải pháp ngăn ngừa, nguy cơ chủng vi rút LMLM này xâm nhập vào nước ta thông qua việc vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc qua biên giới là rất cao. Hiện nay các loại vắc xin phòng bệnh LMLM đang được cấp phép

lưu hành tại Việt Nam chỉ có tác dụng bảo hộ với các chủng vi rút LMLM thuộc serotype O, A và Asia1, không có khả năng bảo hộ đối với chủng vi rút LMLM serotype SAT1. Đến nay, Việt Nam chưa ghi nhận vi rút LMLM thuộc serotype SAT1 lưu hành trên đàn gia súc.

- Tình hình bệnh Lở mồm long móng tại tỉnh Lai Châu: Giai đoạn 2020-2025, bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Lai Châu cơ bản được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch. Công tác giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, kiểm dịch vận chuyển động vật, kiểm soát giết mổ và vệ sinh tiêu độc khử trùng được triển khai thường xuyên. Đến nay, toàn tỉnh có 02 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận an toàn dịch bệnh đối với bệnh Lở mồm long móng. Tuy nhiên, Lai Châu là tỉnh biên giới, có tổng đàn gia súc lớn, chăn nuôi nông hộ vẫn chiếm tỷ lệ cao; hoạt động vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật và sản phẩm động vật diễn ra thường xuyên. Bên cạnh đó, vi rút Lở mồm long móng serotype SAT1 đã xuất hiện tại một số quốc gia trong khu vực và được phát hiện tại Trung Quốc, trong khi các loại vắc xin Lở mồm long móng đang lưu hành tại Việt Nam chưa có khả năng bảo hộ đối với chủng vi rút này. Do đó, nguy cơ vi rút Lở mồm long móng serotype SAT1 xâm nhập, phát sinh và lây lan trên địa bàn tỉnh là hiện hữu, đòi hỏi phải chủ động triển khai các biện pháp giám sát, cảnh báo sớm và ứng phó kịp thời nhằm bảo vệ an toàn đàn vật nuôi và phát triển chăn nuôi bền vững.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động ngăn chặn, phát hiện sớm và xử lý kịp thời bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra; hạn chế thấp nhất nguy cơ dịch bệnh xâm nhập, phát sinh và lây lan trên địa bàn tỉnh; giảm thiểu thiệt hại về kinh tế, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững và bảo đảm an toàn dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường giám sát dịch bệnh động vật đến tận cơ sở, kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm nguy cơ xâm nhập của vi rút Lở mồm long móng serotype SAT1. Chủ động chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh.

- Phát hiện sớm, xử lý triệt để ổ dịch ngay khi mới phát sinh; không để dịch bệnh lây lan diện rộng. Tăng cường năng lực của hệ thống thú y các cấp trong công tác giám sát, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, truy xuất nguồn lây và tổ chức chống dịch.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người chăn nuôi, cơ sở sản xuất, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

V. CÁC TÌNH HUỐNG ỨNG PHÓ

Tình huống 1: Chưa phát hiện vi rút Lở mồm long móng thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh

Tăng cường giám sát dịch bệnh, giám sát chủ động dựa trên nguy cơ; tổ chức lấy tối thiểu 180 mẫu giám sát trong thời gian thực hiện Kế hoạch, gồm: 60 mẫu probang tại các chợ buôn bán gia súc sống, điểm tập kết, cơ sở thu gom động vật; 60 mẫu hạch dưới hàm hoặc hạch amidan tại các cơ sở giết mổ gia súc; 60 mẫu probang và huyết thanh tại các cơ sở chăn nuôi trâu, bò có nguy cơ cao trên địa bàn tỉnh.

Tình huống 2: Phát hiện vi rút Lở mồm long móng thuộc serotype SAT1 nhưng chưa phát sinh ổ dịch

Khẩn trương điều tra dịch tễ, truy xuất nguồn gốc, lấy mẫu xét nghiệm xác định serotype và giải trình tự gen khi cần thiết; tăng cường giám sát tại khu vực phát hiện vi rút và các địa bàn liên quan; tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng, kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; chuẩn bị sẵn sàng các phương án xử lý khi phát sinh ổ dịch.

Tình huống 3: Phát hiện ổ dịch Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh

Tổ chức công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y; khẩn trương khoanh vùng ổ dịch, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm; thực hiện tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính theo quy định; tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng; kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; thành lập chốt kiểm dịch động vật tạm thời khi cần thiết; tổ chức tiêm phòng khẩn cấp, tiêm phòng bao vây ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

Tình huống 4: Dịch bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 lây lan diện rộng

Huy động tối đa nguồn lực để triển khai các biện pháp chống dịch; mở rộng phạm vi giám sát, lấy mẫu xét nghiệm; tăng cường kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; duy trì các chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại các khu vực trọng điểm; tổ chức tiêm phòng diện rộng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm nhanh chóng khống chế, dập tắt dịch bệnh và khôi phục hoạt động chăn nuôi an toàn.

VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác giám sát, cảnh báo dịch bệnh

- Tổ chức giám sát lâm sàng, giám sát bị động, giám sát chủ động và giám sát dựa trên nguy cơ nhằm phát hiện sớm bệnh Lở mồm long móng (LMLM) do vi rút thuộc serotype SAT1 gây ra trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung giám sát tại 11 xã biên giới gồm: Đào San, Sị Lở Lầu, Không Lào, Hua Bum, Pa Tần, Bum Nura, Pa Ủ, Thu Lũm, Mù Cả, Mường Tè và Tà Tổng; các xã có tổng đàn gia súc lớn gồm: Khoen On, Than Uyên, Mường Than, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Tân Uyên, Bình Lư, Sìn Hồ và Nậm Hàng; các chợ buôn bán gia súc, cơ sở thu gom, cơ sở giết mổ động vật, cơ sở chăn nuôi tập trung và các khu vực có nguy cơ cao trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, giải trình tự gen

- Tổ chức giám sát chủ động dựa trên nguy cơ, lấy tối thiểu 180 mẫu nhằm phát hiện sớm vi rút Lở mồm long móng (LMLM) thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh; việc xác định số lượng, địa điểm và đối tượng lấy mẫu căn cứ đặc điểm địa bàn biên giới, quy mô đàn gia súc, hoạt động vận chuyển, thu gom, buôn bán, giết mổ động vật và mức độ nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Thực hiện lấy 60 mẫu probang tại các chợ buôn bán gia súc sống, điểm tập kết, cơ sở thu gom động vật trên địa bàn các xã Đào San, Sị Lở Lầu, Hua Bum, Pa Tần, Bum Tở, Mường Tè và Nậm Hàng; 60 mẫu hạch dưới hàm hoặc hạch amidan tại các cơ sở giết mổ gia súc tập trung, điểm giết mổ động vật có nguy cơ cao trên địa bàn các xã Phong Thổ, Sìn Hồ, Bình Lư, Than Uyên, Tân Uyên và các phường Đoàn Kết, Tân Phong; 60 mẫu probang và huyết thanh tại các cơ sở chăn nuôi trâu, bò có nguy cơ cao trên địa bàn các xã Đào San, Sị Lở Lầu, Thu Lũm, Pa Ủ, Mường Tè, Hua Bum, Nậm Hàng, Sìn Hồ, Than Uyên và Khoen On.

- Khi phát hiện gia súc có biểu hiện nghi mắc bệnh, động vật chết bất thường hoặc có yếu tố dịch tễ liên quan đến bệnh Lở mồm long móng, khẩn trương tổ chức điều tra dịch tễ, lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh, định type, serotype vi rút; trường hợp cần thiết thực hiện giải trình tự gen, đánh giá tương đồng kháng nguyên và hiệu lực bảo hộ của vắc xin đối với chủng vi rút lưu hành, phục vụ truy xuất nguồn lây và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp. Căn cứ diễn biến dịch bệnh thực tế, cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y tỉnh chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung số lượng mẫu giám sát, phạm vi lấy mẫu và nội dung xét nghiệm cho phù hợp.

3. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật

- Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển, buôn bán, thu gom, giết mổ động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng

dẫn thi hành; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm làm phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Khi phát hiện ổ dịch hoặc có nguy cơ cao xâm nhập, phát sinh, lây lan bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh thực tế, các chốt kiểm dịch động vật tạm thời được tổ chức tại khu vực cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng, các xã biên giới, các tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 12, Quốc lộ 32, Quốc lộ 279 và các tuyến giao thông, đầu mối vận chuyển động vật, sản phẩm động vật có nguy cơ cao nhằm kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm. Trường hợp cần thiết để ngăn chặn nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh trên địa bàn quản lý, UBND các xã, phường chủ động xem xét thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định thành lập theo quy định; đồng thời huy động lực lượng tại chỗ tham gia kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và triển khai các biện pháp chống dịch theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh

- Tiếp tục duy trì 02 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận an toàn dịch bệnh đối với bệnh Lở mồm long móng tại phường Tân Phong và xã Pắc Ta; đồng thời hướng dẫn xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, trang trại, gia trại và hộ chăn nuôi thực hiện nghiêm các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; kiểm soát con giống, thức ăn, nguồn nước, người và phương tiện ra vào cơ sở chăn nuôi; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc, xử lý chất thải và khai báo dịch bệnh theo quy định; đối với chăn nuôi nông hộ thực hiện theo Hướng dẫn số 3318/HD-SNNMT ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi

Tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các cơ sở chăn nuôi, cơ sở thu gom, chợ buôn bán động vật sống, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển động vật và khu vực nguy cơ cao. Chủ động dự trữ khoảng ít nhất 9.000 lít hóa chất sát trùng và 200 tấn vôi bột để thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chợ buôn bán động vật, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển, khu vực có nguy cơ cao và các chốt kiểm dịch động vật tạm thời khi cần thiết.

6. Thông tin, tuyên truyền và tập huấn

- Tổ chức 12 lớp tập huấn theo cụm địa bàn (bình quân khoảng 03-04 xã, phường/01 lớp) cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ thú y ở cơ sở, cán bộ chuyên môn, trưởng thôn, bản, tổ dân phố, chủ cơ sở chăn nuôi và người chăn nuôi về nhận biết triệu chứng bệnh, giám sát dịch bệnh, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, vệ sinh tiêu độc khử trùng, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng và các biện pháp ứng phó khẩn cấp đối với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1.

- Việc tổ chức tập huấn nhằm bảo đảm nguồn nhân lực tại chỗ để sẵn sàng huy động tham gia công tác tiêm phòng khẩn cấp, tiêm phòng bao vây khi phát sinh ổ dịch theo quy định tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được sửa đổi, bổ sung), trong đó người trực tiếp tham gia tiêm phòng phải là nhân viên thú y hoặc người đã được tập huấn về tiêm phòng.

- Tăng cường tuyên truyền thường xuyên, liên tục trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lai Châu, cổng thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1.

7. Chuẩn bị vật tư, hóa chất, trang thiết bị và vắc xin

Chủ động xây dựng phương án bảo đảm ít nhất 186.955 liều vắc xin LMLM SAT1 và đầy đủ vật tư, trang thiết bị phục vụ tiêm phòng, bảo quản, vận chuyển vắc xin theo dự toán được phê duyệt.

8. Tổ chức ứng phó khi phát hiện dịch bệnh

- Khẩn trương điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, xác định phạm vi ổ dịch; thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định.

- Khoanh vùng, xử lý ổ dịch; tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính; tổ chức tiêu độc khử trùng, kiểm soát vận chuyển động vật và áp dụng các biện pháp chống dịch theo quy định.

- Tổ chức tiêm phòng khẩn cấp, tiêm phòng bao vây ổ dịch bằng vắc xin phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

9. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

- Chủ động bố trí nhân lực, kinh phí, vật tư, hóa chất và các nguồn lực cần thiết để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Kinh phí giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, tập huấn, tuyên truyền, kiểm tra, chỉ đạo, giám sát phòng chống dịch bệnh được bảo đảm từ ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Khi dịch bệnh xảy ra, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai kịp thời các biện pháp chống dịch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật về thú y.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn dự phòng ngân sách các cấp; nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (*nếu có*); nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp của tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện các hoạt động phòng bệnh chủ động, bao gồm: giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, tập huấn, tuyên truyền, kiểm tra, chỉ đạo, giám sát, chuẩn bị vật tư, hóa chất, vôi, bột, vắc xin, trang thiết bị và các nhiệm vụ chuyên môn khác được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của cấp tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Khi phát hiện ổ dịch hoặc có nguy cơ cao xâm nhập, lây lan bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1, UBND các xã, phường chủ động sử dụng dự toán ngân sách được giao hằng năm, nguồn dự phòng ngân sách cấp mình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt khả năng cân đối ngân sách, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định.

4. Kinh phí hỗ trợ chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy; kinh phí hỗ trợ người trực tiếp tham gia phòng, chống dịch; kinh phí phục vụ công tác chống dịch, xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật, vệ sinh tiêu độc khử trùng, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và các nhiệm vụ phát sinh khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y, pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành của Chính phủ.

5. Tổng nhu cầu kinh phí dự kiến để triển khai các hoạt động phòng bệnh, giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, tập huấn, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, chuẩn bị vật tư, hóa chất, vắc xin, trang thiết bị và tổ chức ứng phó khi phát sinh bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh là 8.915.100.400 đồng (*Tám tỷ, chín trăm mười lăm triệu, một trăm nghìn, bốn trăm đồng*). Đây là nhu cầu kinh phí dự kiến được xây dựng theo các tình huống ứng phó của Kế hoạch; việc bố trí, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện trên cơ sở tình hình dịch bệnh thực tế, khả năng cân đối ngân sách nhà nước và quyết định của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, thú y và các quy định pháp luật có liên quan.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh; chủ động theo dõi, phân tích, đánh giá nguy cơ xâm nhập, phát sinh và lây lan bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với từng cấp độ nguy cơ dịch bệnh.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y, các phòng chức năng, đơn vị thuộc Sở tổ chức giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, điều tra dịch tễ, truy xuất nguồn lây; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ phòng, chống dịch bệnh cho UBND các xã, phường và lực lượng thú y cơ sở.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời; chủ trì điều hành hoạt động của các chốt; phân công công chức, viên chức thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trình độ chuyên môn về chăn nuôi thú y thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc làm Trưởng chốt; phối hợp với các sở, ngành, địa phương bố trí lực lượng tham gia trực chốt; hướng dẫn thực hiện kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và tổng hợp kết quả hoạt động của các chốt kiểm dịch theo quy định.

- Chủ động rà soát, dự trữ và đề xuất bổ sung vắc xin, hóa chất, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn quản lý, phân bổ, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng thú y cơ sở, cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại các chốt kiểm dịch động vật, cơ sở giết mổ, cơ sở chăn nuôi và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý thông tin dịch bệnh động vật (VAHIS); thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y khi phát hiện dịch bệnh hoặc nguy cơ dịch bệnh.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng bệnh từ ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Tham mưu UBND tỉnh sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh để triển khai các biện pháp chống dịch khi dịch bệnh xảy ra hoặc có nguy cơ lây lan trên diện rộng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và Hải quan cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng

- Công an tỉnh chủ trì kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý các hành vi vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật trái phép; bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực xử lý ổ dịch và các chốt kiểm dịch động vật tạm thời. Chỉ đạo Công an các xã, phường và lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y, chính quyền địa phương tham gia kiểm tra, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; tham gia trực các chốt kiểm dịch động vật tạm thời do UBND tỉnh hoặc UBND cấp xã thành lập; hỗ trợ xử lý các trường hợp vi phạm, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn giao thông trong quá trình tổ chức phòng, chống dịch bệnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường phối hợp với cơ quan chuyên môn, lực lượng công an và các đơn vị liên quan sẵn sàng huy động lực lượng dân quân tự vệ, phương tiện tham gia xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, khử trùng tiêu độc môi trường, vận chuyển vật tư, hóa chất và thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Hải quan cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng tăng cường kiểm tra, kiểm soát khu vực biên giới, cửa khẩu, đường mòn, lối mở; kịp thời phát hiện, ngăn chặn hoạt động vận chuyển, buôn bán, nhập lậu động vật, sản phẩm động vật trái phép qua biên giới; phối hợp giám sát, phát hiện sớm nguy cơ xâm nhập của vi rút LMLM serotype SAT1 vào địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp tham gia trực các chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại khu vực biên giới, cửa khẩu khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Sở Công Thương, Sở Xây dựng

- Sở Công Thương chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động lưu thông, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên thị trường; phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định. Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường phối hợp tham gia trực các chốt kiểm dịch động vật tạm thời do UBND tỉnh quyết định thành lập.

- Sở Xây dựng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan hướng dẫn, giải quyết các thủ tục liên quan đến việc sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố, hành lang đường bộ để phục vụ hoạt động của các chốt kiểm dịch động vật tạm thời; bảo đảm an toàn giao thông và tổ chức giao thông tại khu vực chốt kiểm dịch động vật theo quy định. Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe khách, bến hàng hóa trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định của

pháp luật về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; phối hợp tuyên truyền, phát hiện và thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng các trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ kiểm dịch theo quy định.

5. Sở Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Sở Y tế phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác trao đổi thông tin, giám sát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm; phối hợp xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến sức khỏe con người trong quá trình phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nguy cơ, tác hại của bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; phối hợp tuyên truyền kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

6. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, vận chuyển, kinh doanh trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới và trên địa bàn tỉnh; phối hợp chia sẻ thông tin với Sở Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1.

7. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành, lực lượng chức năng và UBND các xã, phường trong triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với diễn biến dịch bệnh.

- Chỉ đạo huy động lực lượng, vật tư, hóa chất, phương tiện và các nguồn lực cần thiết để xử lý ổ dịch; phối hợp triển khai các biện pháp ngăn chặn, không chế và dập tắt dịch bệnh khi phát sinh.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức họp đánh giá tình hình dịch bệnh, phân tích nguy cơ, dự báo diễn biến dịch bệnh; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

8. Báo và phát thanh và Truyền hình Lai Châu

Tăng cường phát sóng các tin, bài, phóng sự, chuyên mục tuyên truyền về phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1; bảo đảm duy trì thường xuyên trên các kênh phát thanh, truyền hình của tỉnh trong thời gian thực hiện Kế hoạch và tăng cường thời lượng tuyên truyền khi xuất hiện nguy cơ hoặc phát sinh dịch bệnh.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y; không tham gia vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; thực hiện khai báo dịch bệnh, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng; chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; tích cực tham gia giám sát, phát hiện, thông báo kịp thời các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

10. UBND các xã, phường

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về công tác phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn quản lý; tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng phó khẩn cấp với bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 **hoàn thành trong tháng 7/2026**; rà soát, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật tư, hóa chất, phương tiện, địa điểm tiêu hủy động vật mắc bệnh, vị trí chốt kiểm dịch động vật tạm thời và các điều kiện cần thiết khác để chủ động xử lý khi dịch bệnh xảy ra.

- Tổ chức thông kê, cập nhật tổng đàn vật nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, điểm buôn bán động vật trên địa bàn; triển khai giám sát dịch bệnh đến thôn, bản, tổ dân phố; tiếp nhận khai báo dịch bệnh; phát hiện sớm, báo cáo kịp thời và xử lý ban đầu đối với động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết bất thường theo quy định của pháp luật về thú y.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan, thú y xã, thú y cơ sở, trưởng thôn, bản, tổ dân phố và các lực lượng liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng bệnh, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc khử trùng, chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; tổ chức khoanh vùng,

xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định.

- Chủ động sử dụng dự toán ngân sách được giao hằng năm để thực hiện các hoạt động phòng bệnh, giám sát dịch bệnh động vật trên địa bàn; khi dịch bệnh xảy ra, kịp thời sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp mình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để triển khai các biện pháp chống dịch, không để chậm trễ làm phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng kiểm soát hoặc vượt quá khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) xem xét hỗ trợ kinh phí, vật tư, hóa chất, vắc xin và các nguồn lực cần thiết theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện khai báo chăn nuôi, khai báo dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; không giấu dịch, không bán chạy, giết mổ, vận chuyển động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Thực hiện thống kê thiệt hại, lập hồ sơ hỗ trợ đối với tổ chức, cá nhân có động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh theo quy định; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình dịch bệnh, kết quả triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype SAT1 trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

11. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật và sản phẩm động vật

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện đầy đủ việc kê khai chăn nuôi, khai báo dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; thường xuyên theo dõi, giám sát đàn vật nuôi; kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

- Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y tỉnh trong công tác điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, truy xuất nguồn gốc, khoanh vùng, xử lý ổ dịch và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Không giấu dịch, không vứt xác động vật ra môi trường; không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do dịch bệnh hoặc không rõ nguồn gốc xuất xứ; chấp hành việc tiêu hủy động vật mắc bệnh theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; có hành vi che giấu dịch bệnh, làm lây lan dịch bệnh hoặc vi phạm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y./.